

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Số: /QĐ-THPTTPK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả đánh giá, phân loại hiệu quả công việc
đối với viên chức, người lao động quý II năm 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân (HĐND) Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 6357/SGDDĐT-TCCB ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về việc về việc thực hiện hồ sơ đánh giá, phân loại Quý II năm 2026 của viên chức, người lao động đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-THPTTPK ngày 27/10/2025 của Trường THPT Tân Phước Khánh về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, viên chức, người lao động tại Trường Trung học phổ thông Tân Phước Khánh;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn Trường THPT Tân Phước Khánh ngày 09/7/2026 về việc thẩm định hồ sơ, kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động Quý II năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với viên chức, người lao động Trường THPT Tân Phước Khánh quý II năm 2026.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Kết quả đánh giá, xếp loại là cơ sở để chi thu nhập tăng thêm cho viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND và Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với viên chức, người lao động đang công tác tại Trường THPT Tân Phước Khánh ban hành kèm theo Quyết định số 210/QĐ-THPTTPK ngày

27/10/2025 và Quy định số 172/QĐ-THPTTPK ngày 15/4/2026 của Trường THPT Tân Phước Khánh.

- Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Lãnh đạo, các bộ phận có liên quan, viên chức, người lao động Trường THPT Tân Phước Khánh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Email công vụ;
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG
QUÝ II NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THPTTPK ngày tháng 7 năm 2026
của Trường THPT Tân Phước Khánh)

STT	Họ tên	Chức vụ/chức danh	Phân loại đánh giá	Hệ số điều chỉnh thu nhập	Ngày làm việc thực tế			Tổ số ngày làm việc thực tế trong quý
					T04	T05	T06	
1	Phan Minh Tài	Phó Hiệu trưởng	HTXSNV	1.5	22	23	22	67
2	Nguyễn Thị Bích Nhuận	Phó Hiệu trưởng	HTXSNV	1.5	22	23	19	64
3	Nguyễn Thị Hồng Uyên	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	6	50
4	Hồ Thị Hồng Hạnh	TPCM	HTXSNV	1.5	23	22	7	52
5	Lư Trần Quốc Huy	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	8	52
6	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	21	5	49
7	Nguyễn Thị Kiều Hạnh	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	5	48
8	Phan Hoàng Xuân	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	7	51
9	Phan Thị Ngọc Linh	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	5	48
10	Quách Thị Tâm	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	6	50
11	Nguyễn Phụng Hiếu	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	9	53
12	Nguyễn Thị Kim Nguyên	TPCM	HTXSNV	1.5	23	22	8	53
13	Nguyễn Thị Phú Khánh	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	23	7	53
14	Bùi Thị Thanh Thủy	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	7	51
15	Nguyễn Thị Tuân	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	8	52
16	Trương Ngọc Cường	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	7	51
17	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	7	51

STT	Họ tên	Chức vụ/chức danh	Phân loại đánh giá	Hệ số điều chỉnh thu nhập	Ngày làm việc thực tế			Tổ số ngày làm việc thực tế trong quý
					T04	T05	T06	
18	Trần Văn Dung	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	9	53
19	Nguyễn Hồng Ngọc	TPCM	HTXSNV	1.5	23	22	8	53
20	Phan Ánh Huy	Giáo viên	HTXSNV	1.5	24	21	6	51
21	Đào Xuân Hường	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	8	52
22	Phạm Thế Phương	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	22	8	53
23	Nguyễn Kim Thoa	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	23	9	54
24	Trương Thị Trúc Ngân	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	3	46
25	Võ Hồng Phúc	TTCM	HTTNV	1.2	22	21	3	46
26	Lê Trọng Quân	TPCM	HTXSNV	1.5	22	22	9	53
27	Phan Thị Hồng	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	6	50
28	Nguyễn Thị Ngọc	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	22	6	51
29	Phạm Văn Điệp	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	8	52
30	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	7	50
31	Đặng Thế Huyền	Giáo viên	HTXSNV	1.5	21	22	7	50
32	Trịnh Thị Hà	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	22	6	51
33	Tăng Thanh Trường	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	11	55
34	Nguyễn Huỳnh Ngọc Xuân	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	11	55
35	Nguyễn Trương Mỹ Duyên	TPCM	HTXSNV	1.5	22	22	9	53
36	Nguyễn Thị Nhung	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	6	50
37	Nguyễn Duy Thanh	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	22	9	54
38	Nguyễn Thị Xuân	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	6	50

STT	Họ tên	Chức vụ/chức danh	Phân loại đánh giá	Hệ số điều chỉnh thu nhập	Ngày làm việc thực tế			Tổ số ngày làm việc thực tế trong quý
					T04	T05	T06	
39	Nguyễn Thị Như Thảo	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	8	52
40	Nguyễn Hoàng Phúc	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	22	9	54
41	Trần Nhật Hào	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	9	53
42	Huỳnh Thị Thu Diễm	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	1	44
43	Trần Quốc Phú	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	7	51
44	Thái Thị Hồng Châu	TPCM	HTXSNV	1.5	22	22	8	52
45	Lê Thanh Hải	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	9	53
46	Nguyễn Vương Vũ	Giáo viên	HTTNV	1.2	23	23	11	57
47	Nguyễn Minh Thái	Giáo viên	HTXSNV	1.5	23	26	14	63
48	Nguyễn Tấn Tài	Giáo viên	HTTNV	1.2	25	23	11	59
49	Huỳnh Văn Chung	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	11	55
50	Đặng Ngọc Tú	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	21	2	45
51	Bùi Thị Yến Nhi	TTCM	HTXSNV	1.5	22	22	10	54
52	Phan Văn Giàu	TPCM	HTXSNV	1.5	22	23	9	54
53	Bùi Thị Kiều Oanh	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	7	51
54	Đặng Thị Thúy Giang	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	21	2	45
55	Võ Hoàng Yến	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	9	53
56	Bùi Ngọc Hưng	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	9	53
57	Trần Nguyên Ngọc	Giáo viên	HTXSNV	1.5	22	22	7	51
58	Phan Thị Kiên	TTCM	HTXSNV	1.5	22	21	4	47
59	Nguyễn Thanh Tòng	TPCM	HTXSNV	1.5	22	22	8	52

STT	Họ tên	Chức vụ/chức danh	Phân loại đánh giá	Hệ số điều chỉnh thu nhập	Ngày làm việc thực tế			Tổ số ngày làm việc thực tế trong quý
					T04	T05	T06	
60	Lê Thị Hương	Giáo viên	HTXS NV	1.5	22	22	7	51
61	Tăng Thị Hương	Giáo viên	HTXS NV	1.5	23	22	8	53
62	Nguyễn Thị Nhân	Giáo viên	HTXS NV	1.5	23	22	5	50
63	Nguyễn Lê Khánh Hà	Giáo viên	HTXS NV	1.5	22	23	8	53
64	Nguyễn Thanh Hằng	Giáo viên	HTXS NV	1.5	22	22	8	52
65	Lê Thúy An	Giáo viên	HTXS NV	1.5	22	22	8	52
66	Đoàn Thị Triệu Triệu	Giáo viên	HTTNV	1.2	22	22	7	51
67	Đinh Thế Anh	TTVP-Văn thư	HTXS NV	1.5	22	22	22	66
68	Phạm Thị Đài Loan	TPVP-VC CNTT	HTXS NV	1.5	22	22	20	64
69	Lý Mỹ Lan	VC Thư viện	HTTNV	1.2	18	22	4	44
70	Trần Thị Mai Ly	Y tế	HTTNV	1.2	22	22	3	47
71	Phan Hoài Nhân	Kế toán	HTXS NV	1.5	0	0	22	22
72	Đặng Kim Ngân	Kế toán hợp đồng	HTXS NV	1.5	21	21	0	42
73	Mai Bá Nghĩa	Bảo vệ	HTTNV		22	22	22	66
74	Nguyễn Văn Út	Bảo vệ	HTTNV		22	22	22	66
75	Phan Thị Ngọc Hằng	Phục vụ	HTTNV		22	22	22	66

Danh sách này có 75 người./.